Marnie yêu dấu

WHEN MARNIE WAS THERE
Copyright © Joan G Robinson 1967
Postscript © Deborah Sheppard 2002
Xuất bản theo Hợp đồng chuyển nhượng bản quyền giữa Deborah Sheppard,
người thừa kế của tác giả Joan G. Robinson và Nhà xuất bản Kim Đồng
thông qua Rogers, Coleridge and White Ltd. và Big Apple Agency Inc., 2026.
Bản quyền bản tiếng Việt thuộc về nhà xuất bản Kim Đồng, 2019.

Biên mục trên xuất bản phẩm của Thư viện Quốc gia Việt Nam

Robinson, Joan G.

Marnie yêu dấu : Tiểu thuyết / Joan G. Robinson ; Phan Cao Hoài Nam dịch. - Tái bản lần thứ 1. - H. : Kim Đồng, 2026. - 296tr. : tranh vẽ ; 20cm

ISBN 978-604-2-42522-3

1. Văn học thiếu nhi 2. Tiểu thuyết 3. Anh
823 - dc23

KDL7869p-CIP

Joan G. Robinson

Marnie yêu dấu

Phan Cao Hoài Nam *dịch*

Tái bản lần 1

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

Chương một

Anna

Với nét mặt lo âu như thường lệ, bà Preston chỉnh lại chiếc mũ của Anna cho thẳng thớm.

"Con ở đó ngoan nhé." Bà nói. "Đi chơi vui vẻ rồi... ừm... trở về khỏe mạnh, rám nắng một chút và thật vui tươi." Bà choàng tay ôm Anna và hôn tạm biệt, cố gắng làm nó cảm thấy ấm áp, an toàn và được yêu thương.

Thế nhưng Anna cảm thấy sự gắng gượng ấy và ước gì bà đừng làm thế. Cứ chỉ đó dựng lên một bức tường vô hình giữa hai người, khiến nó chẳng thể cất lời từ biệt thật tự nhiên bằng cái ôm hôn bột phát như những đứa trẻ khác, điều mà bà tha thiết mong mỏi. Thay vào đó, Anna chỉ đứng trơ ra cạnh cửa toa tàu đang mở, va li trong tay, mong sao mình trông thật bình thường và đoàn tàu mau lăn bánh.

Nhìn vẻ ngoài "bình thường" đó của Anna, mà trong thâm tâm bà Preston thường hình dung là "gương mặt gỗ", bà thở dài rồi chuyển mối quan tâm sang những chuyện thiết thực hơn.

"Xem nào, va li lớn thì cho lên giá rồi, còn truyện tranh đã bỏ vào túi áo khoác." Bà lục túi xách của mình. "Đây này, con yêu, kẹo sô cô la để ăn trên tàu và khăn giấy lau miệng."

Tiếng còi tàu vang lên và nhân viên nhà ga bắt đầu đóng sầm các cửa toa tàu. Bà Preston khẽ đẩy nhẹ vào lưng Anna. "Lên tàu đi con. Sắp khởi hành rồi." Sau đó là cảnh Anna lồm cồm trèo lên tàu, càu nhàu lí nhí "Đừng đẩy cháu mà" rồi nhìn xuống sân ga từ cửa sổ toa tàu, vẫn không mỉm cười.

"Cho dì gửi lời hỏi thăm tới hai bác Pegg và Sam nhé. Bảo hai bác nếu thu xếp được một chuyến đi chơi trong ngày thì dì sẽ ghé thăm sớm. Vậy nên..." Tàu bắt đầu chuyển động chầm chậm dọc theo sân ga và bà Preston bắt đầu nói liến thoắng. "Đến nơi thì gửi bưu thiếp cho dì ngay nhé. Nhớ là hai bác sẽ đón con ở làng Heacham đấy, đừng quên để ý tìm họ. Với cả nhớ đổi tàu tại ga King's Lynn, con không nhầm được đâu. Có một bưu thiếp dán tem và ghi sẵn địa chỉ ở ngăn trong va li. Chỉ cần viết là con đã đến nơi an toàn... Con biết mà. Tạm biệt, con yêu, hãy ngoan nhé!"

Bà Preston chạy theo đoàn tàu trông thật tội nghiệp. Đúng lúc ấy, Anna bỗng mềm lòng, nghiêng người ra ngoài cửa sổ và kêu to: "Tạm biệt dì. Cảm ơn dì cho cháu kẹo sô cô la. Tạm biệt!"

Vẻ mặt lo lắng của bà Preston chuyển thành một nụ cười khi nghe Anna cất tiếng gọi "dì", điều mà nó hiếm khi làm. Lúc Anna vừa kịp nhìn thấy nụ cười ấy, đoàn tàu tăng tốc bỏ lại bà Preston sau một khúc quanh.

Anna ngồi xuống mà không cần nhìn quanh. Nó bẻ bốn mẩu sô cô la, ăn một ít rồi cho phần còn lại cùng khăn giấy vào túi, mở quyển truyện tranh ra. Hai giờ đồng hồ, chính xác là hơn hai giờ nữa mới đến ga King's Lynn. Nếu may mắn, nó chỉ cần trưng ra vẻ mặt "bình thường" là sẽ chẳng có ai đến bắt chuyện suốt chuyến đi. Nó có thể đọc truyện rồi nhìn mông lung ra ngoài cửa sổ, chẳng nghĩ ngợi gì cả.

Dạo gần đây Anna dành phần lớn thời gian để chẳng suy nghĩ gì. Thật ra một phần vì thói quen "chẳng nghĩ gì" này mà nó đang trên đường đến hạt Norfolk để ở với ông bà Pegg. Chuyện đó và nhiều chuyện khác nữa. Những chuyện khác thì hơi khó giải thích, vì chúng quá mơ hồ và vô định. Trong đó bao gồm chuyện Anna chẳng có đứa bạn thân nào ở trường, không đặc biệt muốn mời ai về nhà uống trà và cũng chẳng quan tâm khi không ai thèm mời nó.

Bà Preston nhất quyết không chịu tin là Anna không bận tâm. Bà luôn miệng nói những lời như "Kìa, tiếc quá nhỉ! Ý con là các bạn đều đi trượt băng và không bao giờ rủ con à?" (Hay đi xem phim, đi sở thú, dã ngoại hoặc tìm kho báu) hay "Sao lần tới con không thử mở lời trước xem? Nói cho các bạn biết là con cũng muốn đi, đại loại như 'Nếu các bạn còn chỗ cho một người nữa thì mình tham gia với nhé? Mình thích đi lắm.' Nếu con không tỏ ra thích thú thì làm sao các bạn biết được!"

Thế nhưng Anna có hứng thú đâu. Chẳng còn chút nào nữa. Nó biết rõ mười mươi, dù có thể chẳng bao giờ giải thích cho Preston hiểu được, rằng những hoạt động như tiệc tùng, kết thân hay sang nhà nhau dùng trà ổn thỏa với những đứa khác vì chúng ở "bên trong" - bên trong một vòng tròn phép thuật vô hình nào đó. Còn Anna thì ở "bên ngoài" nên những thứ đó chẳng liên quan gì đến nó. Đơn giản vậy thôi.

Rồi lại còn chuyện Anna chẳng buồn cố gắng nữa. Nó luôn nghĩ về cụm từ chẳng-buồn-cố-gắng như thể một từ dài ngoằng đã nghe quá thường xuyên trong sáu tháng qua. Cô Davison, giáo viên chủ nhiệm, nói từ đó ở trường: "Anna, em chẳng-buồn-cố-gắng gì cả." Cụm từ đó được cô ghi vào học bạ cuối kì của nó.

Ở nhà, bà Preston cũng nói tương tự. "Con chẳng bị làm sao cả. Ý dì là con đâu có khiếm khuyết gì và dì tin chắc con cũng thông minh như ai. Nhưng cái trò chẳng-buồn-cố-gắng này rồi sẽ làm hỏng cả tương lai con mất thôi." Rồi khi ai đó hỏi thăm về Anna, như việc nó sẽ theo

học trường nào chẳng hạn, bà Preston sẽ nói: "Tôi thật sự không biết nữa. Tôi e là con bé còn chẳng-buồn-cố-gắng. Không rõ nên làm gì với nó bây giờ đây."

Bản thân Anna thì không hề bận tâm. Cũng như những chuyện khác thôi, nó chẳng lo lắng gì cả. Nhưng mọi người thì cứ sốt sắng cả lên. Đầu tiên là bà Preston, rồi đến cô Davison và bác sĩ Brown, người được gọi đến nhà khi nó lên cơn hen suyễn và không thể đi học gần hai tuần liền.

"Bác nghe nói là dạo này cháu đang lo lắng về chuyện trường học." Bác sĩ Brown nói với ánh mắt ân cần.

"Cháu có lo đâu. Dì ấy mới là người lo." Anna lầm bầm.

"À, ra thế." Bác sĩ Brown đi lại quanh phòng ngủ của Anna, nhặt thứ này thứ nọ lên ngắm nghía rồi đặt xuống. "Vậy cháu thấy buồn nôn trước mỗi giờ Số học à?"

"Thỉnh thoảng ạ."

"Ra thế, ra thế!" Bác sĩ Brown cẩn thận đặt con heo sứ trang trí lại bệ lò sưởi, nhìn chăm chăm vào cặp mắt sơn đen của nó. "Bác nghĩ chắc cũng có nỗi lo đấy." Ông lẩm bẩm trong khi Anna vẫn im lặng. Ông quay người lại nhìn thẳng vào mặt nó. "Có đúng không nào?"

"Cháu tưởng bác đang nói chuyện với con heo."

Bác sĩ Brown suýt nữa phì cười, nhưng vì Anna trông nghiêm túc quá, ông đành nghiêm túc theo. "Có lẽ cháu đang lo lắng và bác sẽ nói lí do tại sao. Đó là do..." Ông bỏ lửng câu nói và lại gần Anna lần nữa. "Cháu gọi bà ấy là gì nhỉ?"

"Ai ạ?"

"Bà Preston. Cháu gọi bà ấy là dì phải không?"

Anna gật đầu.

"Có lẽ cháu lo lắng vì thấy dì ấy lo lắng, đúng chứ?"

"Không phải, cháu đã nói rồi, cháu chẳng lo gì cả."

Ông bác sĩ không đi lại nữa, chỉ đứng trầm ngâm nhìn con bé đang nằm thở khò khè và trơ ra "gương mặt gỗ". Thế rồi ông nhìn đồng hồ và nói dứt khoát: "Tốt thôi, vậy thì ổn cả!" Sau đó, ông chạy lịch bịch xuống lầu mách với bà Preston.

Sau hôm ấy, mọi thứ thay đổi chóng vánh. Đầu tiên là Anna không quay lại trường nữa, dù chỉ còn sáu tuần là hết học kì. Thay vì vậy, nó và bà Preston đi mua sắm và mang về nhà nào là quần ngắn, giày vải và một chiếc áo len dày cổ cuộn. Sau đó, bà Preston viết thư cho người bạn cũ Susan Pegg và nhận hồi âm từ bác ấy. Bác trả lời rằng mình rất vui nếu được cô bé ghé thăm, dù hai vợ chồng bác chẳng còn trẻ trung gì và chứng thấp khớp của bác Sam vừa trở nặng mùa Đông rồi. Nhưng nếu Anna chỉ là một cô bé lặng lẽ và không quá ham thích chạy nhảy đó đây, hai vợ chồng tin là cô bé sẽ thấy thoải mái. "Chắc chị còn nhớ," bác Pegg viết, "đằng em thì sống đơn sơ giản

tiện thôi, nhưng có đủ giường ấm áp và giờ là cả ti vi nên chẳng thiếu thốn gì."

"Sao bác ấy lại viết là *đằng em*?" Anna hỏi.

"Nghĩa là ở nhà của bác ấy, chỗ của họ. Dân Norfolk hay nói thế đó con."

"Ồ!"

Bất thình lình, Anna bỗng đóng sầm cửa rồi giậm chân thình thịch đi lên lầu.

"Mình có làm gì khiến con bé giận không nhỉ?" Bà Preston thắc mắc khi đặt lá thư vào ngăn tủ, định là sẽ cho chồng xem sau. Bà chẳng bao giờ đoán được rằng Anna bỗng cảm thấy khó chịu khi bị gọi là "một cô bé lặng lẽ". Không muốn chuyện trò với ai là một lẽ, nhưng bị gọi bằng cái tên ấy lại là chuyện khác. Những tiếng giậm chân là để chứng minh nó chẳng phải loại người như thế.

Giờ ngồi trên tàu lửa nhớ lại mọi chuyện, trong khi vẫn giả vờ đọc truyện tranh (vốn đã đọc xong từ lâu), Anna bỗng thắc mắc liệu có ai trên toa này nghĩ về mình như thế không. Trán nhăn lại, lần đầu tiên nó ngước lên và lườm quanh toa tàu. Một ông già đang ngủ say sưa trong góc ghế. Người phụ nữ ngồi đối diện ông thì đang tỉ mẩn trang điểm trước chiếc gương bỏ túi. Anna trân trân nhìn bà ấy thích thú trong một thoáng, rồi nhận ra vẻ cau có của mình sắp mất đi nên quay ra tia một cô gái khác ngồi trước mặt nó. Cô ấy cũng đang ngủ say.

Vậy là vẻ mặt "bình thường" của Anna đã công hiệu. Chẳng ai thèm chú ý đến nó cả. Nhẹ nhõm, nó quay lại cửa sổ tàu và ngắm nhìn những dải đầm lầy phẳng lặng trải dài đến vô tận, các nông trại nằm lẻ loi trên những cánh đồng cách xa nhau, và chẳng còn suy nghĩ gì nữa.

Chương hai

Nhà Pegg

Anna nhận ra ngay người phụ nữ đẫy đà với gương mặt tròn trịa đang vẫy túi cói về phía mình là bà Pegg, và nó đi về phía ấy.

"Cháu đây rồi, bé cưng của bác! Xe buýt lại vừa đến, thế mới hay chứ! Đây, đưa va li cho bác rồi mình chạy ngay kẻo lỡ!"

Chiếc xe buýt một tầng đã gần kín chỗ đang đợi sẵn ngoài sân ga. "Dưới kia còn chỗ kìa!" Bà Pegg thở hổn hển. "Cháu xuống đó nhanh nào, bé cưng, còn bác sẽ ngồi đây cạnh bác tài. Chào buổi sáng, ông Beales! Chào bà Wells! Dạo này trời đẹp quá. Bé Sharon dạo này thế nào rồi?"

Anna lách người đi xuống phía cuối xe, mừng thầm vì không phải ngồi cạnh Sharon, một đứa nhóc chừng bốn tuổi, đôi má phúng phính đỏ ửng và mái tóc vàng hoe ngả trắng. Nó chẳng bao giờ biết phải nói gì với đám trẻ con nhỏ hơn mình nhiều tuổi như thế.

Hai bên đường mở ra những cánh đồng trải dài tít tắp, thoai thoải nhấp nhô đủ sắc vàng, xanh và nâu. Những thửa ruộng cày trông như tấm vải nhung kẻ màu nâu sẫm, còn những ruộng bắp cải thì ánh lên màu xanh trong. Khi xe buýt băng qua những con đường làng hẹp, Anna bắt gặp từng vạt hoa anh túc đỏ tươi sau các hàng rào, và ở phía xa bên trái, nó nhìn thấy một vệt mỏng dài của biển cả. Tim đập mạnh, nó nhìn quanh thật nhanh xem có ai để ý không, nhưng chẳng có ai cả. Hình như họ đã quen với cảnh tượng ấy đến mức chẳng buồn quan tâm nữa, nó nghĩ thế, rồi cứ mở to mắt nhìn mãi ra ngoài cho đến khi chìm vào trạng thái mơ màng êm ái.

Rồi họ đến làng Little Overton. Chiếc xe buýt đổ xuống một triền dốc dài, trước mắt Anna mở ra cả một khoảng không khoáng đạt ngập tràn ánh nắng của bầu trời, biển cả và các đầm lầy tuyệt đẹp. Thế nhưng xe buýt lại đột ngột đổi hướng và dừng lại sau một cú nảy.

"Chẳng còn xa lắm đâu." Bà Pegg nói khi hai người xách va li bước xuống, còn chiếc xe rồ ga chạy tiếp dọc theo đường bờ biển. "Lúc này chắc bác Sam đang ngóng chúng ta về đấy. Nghe tiếng xe chạy qua là bác ấy biết ngay."

"Ở nhà cháu xe buýt cứ chạy qua suốt." Anna nói.

"Thế thì ồn ào chết được." Bà Pegg tặc lưỡi.

"Cháu không để ý đâu." Anna bỗng nhớ lại những người trên chuyến xe, đột ngột hỏi. "Vậy bác có cảm giác gì mỗi lần thấy biển không?"

Bà Pegg thoáng ngạc nhiên:

"Bác á? Biển à? Ôi không, chẳng bao giờ cả. Từ hồi con gái đến giờ, bác có bén mảng đến gần biển đâu."

"Nhưng mình nhìn thấy biển từ trên xe buýt mà!"

"À, cái đó ấy hả! Ừ nhỉ, ngồi trên xe thì thấy được."

Họ rẽ vào một cánh cổng nhỏ, chỉ cao ngang bàn tay Anna. Một khu vườn bé trồng đầy hoa và rộn rã tiếng ong vo ve. Hai người rảo bước trên lối đi ngắn dẫn tới cửa ngôi nhà đang mở.

"Hai bác cháu tôi về rồi đây, Sam à, bình an vô sự cả!" Bà Pegg cất tiếng gọi vào khoảng không tối om bên trong, và Anna nhận ra bóng đen lớn trong góc nhà hẳn là chiếc ghế bành có ông Sam đang ngồi. "Nhưng mình phải mang đồ lên trước đã." Bà Pegg nói, giục Anna bước vào một chỗ thoạt đầu nó tưởng là tủ quần áo, nhưng hóa ra lại là một cầu thang gỗ xoắn ốc nhỏ và dốc đứng. Lên tới đầu cầu thang, bà Pegg đẩy một cánh cửa dùng chốt gài thay vì tay nắm. "Tới nơi rồi. Phòng ốc không sang trọng gì đâu nhưng sạch sẽ và dễ chịu, có cả nệm lông vũ nữa đấy. Xếp đồ xong thì xuống nhà nhé, bé cưng. Bác đi đun nước pha trà đây."

Căn phòng nhỏ với tường trắng, trần nhà dốc và thấp, một cửa sổ nhỏ xíu sát sàn đến mức Anna phải cúi gập người mới nhìn ra ngoài được. Cửa sổ hướng ra khoảng sân quét vôi trắng và gian nhà kho ngoài trời có treo một bồn tắm thiếc dài lên vách. Phía bên kia là những cánh đồng.

Phía trên đầu giường treo một bức tranh thêu chữ thập lồng khung với hai màu chỉ đỏ và xanh, với dòng chữ *Điều gì Tốt Lành thì giữ*[*] phía trên một cái mỏ neo xanh. Anna nhìn nó với vẻ nghi ngại. Chính là ở từ "Tốt Lành". Không phải vì bản thân nó hư hỏng gì, phiếu điểm ở trường thường đánh giá nó "Tốt" về hạnh kiểm, nhưng lạ lùng sao từ này lại khiến nó cảm thấy bị gạt ra ngoài. Anna không hề cảm thấy mình tốt lành gì cả...

Dù sao vẫn là một căn phòng dễ chịu, Anna thận trọng thừa nhận. Giản dị nhưng ấm cúng. Tuyệt nhất là căn phòng tỏa ra cùng thứ mùi mà Anna đã ngửi thấy dưới nhà. Một mùi hương ấm áp, ngọt ngào, phảng phất nét xưa cũ... khác hẳn thứ mùi sáp đánh sàn ở nhà hay mùi thuốc tẩy ở trường.

Nó treo áo khoác lên chiếc móc phía sau cửa, rồi đứng yên một lúc giữa căn phòng, nín thở lắng nghe. Nó chẳng muốn xuống dưới nhà chút nào nhưng không tìm được cớ nào cả. Nó đếm đến sáu, hắng giọng một cái rồi bước xuống.

---

* Trích từ Kinh Thánh.

"A, cháu gái nhỏ của bác đây rồi!" Ông Pegg nói, nhìn nó chăm chú. "Chà chà, cháu lớn quá! Ra dáng thiếu nữ rồi đấy! Phải không, bà Susan?"

Anna nhìn vào gương mặt nhăn nheo, dãi dầu sương gió của ông Pegg. Đôi mắt nhỏ màu xanh lơ của ông gần như mất hút dưới cặp lông mày rậm.

"Cháu chào bác ạ." Anna trang trọng nói và chìa tay ra.

"À ừ, ngoan lắm cháu gái." Ông Pegg nói, bắt lấy tay nó và vỗ nhẹ theo thói quen. "Thế má nuôi của cháu dạo này vẫn khỏe chứ?"

Anna quay sang nhìn bà Pegg.

"Bác ấy hỏi mẹ của cháu đấy, bé cưng." Bà Pegg nói nhanh. "Hỏi xem mẹ cháu có khỏe không?"

"Mẹ cháu mất rồi ạ." Anna nói cộc lốc. "Bà ấy mất lâu lắm rồi. Cháu tưởng hai bác đã biết."

"Phải, phải, cháu gái của bác. Chúng ta đều biết." Ông Sam cất giọng khàn đặc nhưng đầy nhân hậu. "Và cả bà ngoại cháu nữa, thật tội nghiệp quá." Gương mặt của Anna càng đanh lại. "Thế nên bác mới gọi là má nuôi, bà Preston, hay Nancy Piggott hồi chưa lấy chồng. Bà ấy là má nuôi của cháu, đúng chứ? Một người phụ nữ tốt bụng, bà Nancy Preston ấy, lúc nào cũng hiền hậu. Bác dám chắc bà ấy chăm cháu chẳng khác gì một người mẹ tốt. Bà ấy vẫn mạnh giỏi chứ?"

"Dì ấy vẫn ổn ạ, cảm ơn bác." Anna miễn cưỡng đáp.

"Nhưng cháu không thích bác gọi bà ấy là *má*, hử?" Ông Sam hỏi, mắt nheo lại.

"Thôi nào, dĩ nhiên là con bé không thích rồi!" Bà Pegg cắt ngang. "Thời buổi này gọi *má* nghe quê mùa lắm. Giờ cháu gọi chị ấy là mẹ, phải không bé cưng?"

"Cháu gọi là dì." Anna nói, rồi lúng búng nói thêm như chợt nhớ ra. "Thỉnh thoảng ạ." Thật khó giải thích là nó hiếm khi gọi bà Preston bằng bất kì danh xưng nào. Cũng chẳng cần thiết, nhà có đông người lắm đâu. Chỉ có dượng Preston gọi vợ mình là Nan. Thỉnh thoảng thì anh Raymond ghé qua, anh là con trai của dì và giờ làm việc ở ngân hàng, gọi mẹ là *mế* hay đôi lúc là *mạ* cho vui miệng. Anna luôn nghĩ *mế* là từ kì cục dùng để gọi mẹ ruột... Nó đứng đó trước chiếc ghế bành của ông Pegg, ánh mắt bối rối, không biết phải nói gì tiếp.

Bà Pegg giải vây cho con bé. "Dù sao đi nữa, bác tin là chị ấy đối xử với cháu chẳng khác nào mẹ ruột cả, bất kể cháu gọi chị ấy là gì đi nữa." Bà nói rành mạch và dễ chịu. "Và bác tin là sau tất cả, cháu cũng yêu chị ấy nhiều như mẹ ruột của mình, đúng không nào?"

"Dạ, vâng!" Anna đáp. "Còn hơn thế ạ." Và chợt nó cảm thấy mắt rưng rưng khi nhớ lại hình ảnh bà Preston chạy theo đoàn tàu và cố nhắc nó về việc gửi bưu thiếp.

"Thế là tốt rồi!" Bà Pegg nói.

"Cháu cần phải gửi bưu thiếp ạ." Anna đột ngột lớn giọng, vì nó sợ giọng mình bị vỡ ra mất. "Cháu viết xong thì bác chỉ chỗ gửi đi cho cháu nhé?"

Bà Pegg đồng ý, dĩ nhiên rồi. Anna có thể ngồi viết ngay bây giờ ở phòng khách trong lúc bà pha trà. "Đi theo bác. Bác chỉ chỗ cho." Bà quẹt tay vào vạt áo rồi dẫn Anna đến một căn phòng ở bên kia hành lang. "Trong này có một chiếc bàn nhỏ kê cạnh cửa sổ đấy."

Căn phòng nhỏ xíu, chật ních đồ đạc, đang chìm trong ánh sáng lờ mờ. Bà Pegg kéo rèm cửa ra hai bên và dời chậu cỏ cảnh khỏi chiếc bàn tre. Rồi bà cúi xuống ngắm nghía cái tô sứ lớn màu trắng cắm đầy hoa giả màu hồng và xanh dương vốn đang chắn hết cả nửa cửa sổ.

"Đẹp thật cháu nhỉ?" Bà vừa nói vừa thổi bụi trên những cánh hoa nhựa. "Bất tử luôn nhé."

Bà ngắm chúng thêm một lát, dùng nếp váy lau chùi mép tô sứ hình con thuyền, mỉm cười với Anna rồi rời bước ra ngoài, khép cửa lại.

Đây hẳn là căn phòng trang trọng nhất nhà rồi, Anna nghĩ trong khi thận trọng nhón chân trên lớp vải nhựa lót sàn bóng láng và tấm thảm trơn trượt trước lò sưởi. Nơi này hơi giống phòng khách ở nhà Anna, chỉ được dùng vào dịp cuối tuần hay khi có khách ghé thăm. Nhưng cũng khác biệt vô cùng.

Nó ngồi xuống chiếc bàn tre, lấy ra tấm bưu thiếp đã đề sẵn địa chỉ *Bà Stanley Preston, số 25 dãy Elmwood, Luân Đôn*, rồi nắn nót viết lên mặt sau:

Cháu đã đến nơi an toàn. Ở đây khá là thích. Phòng cháu có trần nhà nghiêng và cửa sổ thì nằm sát sàn. Mùi ở đây khác hẳn nhà mình. Cháu quên hỏi liệu cháu có được phép mặc quần ngắn mỗi ngày, trừ phi phải đến những nơi đặc biệt không?

Nó ngừng bút, chợt muốn viết điều gì đó trìu mến hơn là câu kết thường ngày "*Với tình yêu từ Anna*", nhưng không biết thế nào.

Từ dưới bếp vọng lên tiếng trò chuyện rì rầm. Bà Pegg đang nói với chồng: "Tội nghiệp con bé, mồ côi mẹ từ hồi bé tí, rồi cả bà ngoại nữa. Bảo sao nó gầy gò và xanh xao quá, lại có phần khép kín, nhưng tôi nghĩ là chúng ta sẽ hòa thuận với nhau thôi. Nó viết bưu thiếp gì mà lâu thế nhỉ? Hay tôi vào bảo nó là trà đã pha xong rồi?"

Trong căn phòng, Anna vẫn đang cắn bút. Ngoài kia, phía sau cái tô sứ hình con thuyền đang choán gần hết bậu cửa sổ, nó nhìn thấy khu vườn nhỏ đang mơ màng trong nắng ấm, những chú ong vẫn cần mẫn vo ve quanh các bông hoa rực rỡ. Còn bên trong, bị giam cầm chẳng khác nào đám ruồi xanh đang bò lên bò xuống trên mặt cửa sổ đóng kín, Anna ngồi nhìn trân trân những đóa hoa tú cầu nhựa, tự hỏi làm thế nào để nói